

Số: /QĐ-UBND

Tân Thành, ngày

tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục thủ tục hành chính niêm yết công khai thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND xã thực hiện tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Tân Thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục thủ tục hành chính niêm yết công khai thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND xã thực hiện tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Tân Thành (Có danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành: Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của UBND xã về việc Phê duyệt danh mục thủ tục hành chính niêm yết công khai thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND xã thực hiện tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Tân Thành.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, Ban tài chính – ngân sách xã, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND huyện;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Giới

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA UBND CẤP XÃ THỰC HIỆN TIẾP NHẬN
TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ UBND XÃ TÂN THÀNH
(Kèm theo Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của UBND xã Tân Thành)

STT		TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
I		DANH MỤC TTHC LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP	
I.1		LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI	
1	1	Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh	Quyết định số 1555/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 và 3127/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
2	2	Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	
3	3	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	
4	4	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	
5	5	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	
I.2		THỦY LỢI	
6	1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	
7	2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạn du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	
8	3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	
I.3		TRỒNG TRỌT	
9	1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa	
I.4		LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP	
10	1	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	

	II	DANH MỤC TTHC LĨNH VỰC VĂN HÓA – THỂ THAO – THƯ VIỆN	
	II.1	LĨNH VỰC VĂN HÓA	
	II.1.1	VĂN HÓA CƠ SỞ	
11	1	Thủ tục xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa hàng năm	Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên
12	2	Thủ tục xét tặng giấy khen gia đình văn hóa	
13	3	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	
	II.1.2	THƯ VIỆN	
14	1	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	
15	2	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	
16	3	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	
	II.2	LĨNH VỰC THỂ DỤC, THỂ THAO	
17	1	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	
	III	LĨNH VỰC GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO	
		LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN VÀ CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC	Quyết định 3475/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
18	1	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	
19	2	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	
20	3	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động trở lại	
21	4	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	
22	5	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	
	IV	TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG	
	IV.1	QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI	
23	1	Hòa giải tranh chấp đất đai	Quyết định số 3679/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thái Nguyên ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
	IV.2	BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	
24	1	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	Quyết định số 418/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thái Nguyên ngày 08/3/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên
25	2	Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	1574/QĐ-UBND ngày

			10/07/2023 - UBND tỉnh Thái Nguyên
	V	LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI	
26	1	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Quyết định số 1203/QĐ- UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
27	2	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	
28	3	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	
29	4	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	
30	5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	
31	6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	
32	7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	
33	8	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	
34	9	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	
35	10	Xóa giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	
	VI	Y TẾ	
36	1	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	Quyết định 2602/QĐ- UBND ngày 09/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên
37	2	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ em được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ	

	VII	TỰ PHÁP	
	VII.1	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DÙNG CHUNG	
		LĨNH VỰC HỘ TỊCH	
38	1	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 23/02/2023
39	2	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	
		LĨNH VỰC CHỨNG THỰC	
40	3	Cấp bản sao từ sổ gốc	Quyết định số 2543/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
41	4	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	
42	5	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	
43	6	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	
44	7	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	
45	8	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	
	VII.2	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ	
		LĨNH VỰC CHỨNG THỰC	
46	1	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	
47	2	Chứng thực di chúc	
48	3	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	
49	4	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	
50	5	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	
		LĨNH VỰC HỘ TỊCH	
51	6	Đăng ký khai sinh	Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 23/02/2023
52	7	Đăng ký kết hôn	
53	8	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	
54	9	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	
55	10	Đăng ký khai tử	
56	11	Đăng ký khai sinh lưu động	
57	12	Đăng ký kết hôn lưu động	Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 23/02/2023
58	13	Đăng ký khai tử lưu động	
59	14	Đăng ký giám hộ	
60	15	Đăng ký chấm dứt giám hộ	
61	16	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	
62	17	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	

63	18	Đăng ký lại khai sinh	
64	19	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
65	20	Đăng ký lại kết hôn	
66	21	Đăng ký lại khai tử	
67	22	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Quyết định số 2543/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
68	23	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	
LĨNH VỰC CON NUÔI			
69	24	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Quyết định số 2543/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
70	25	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	
BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC			
71	26	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại cấp xã	Quyết định số 2543/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
LĨNH VỰC HÒA GIẢI CƠ SỞ			
72	27	Thủ tục công nhận hòa giải viên	Quyết định số 2543/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
73	28	Thủ tục công nhận Tổ trưởng tổ hòa giải viên	
74	29	Thủ tục thôi làm hòa giải viên	
75	30	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	
LĨNH VỰC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT			
76	31	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật	Quyết định số 2543/QĐ-UBND ngày
77	32	Thủ tục thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	

			30/7/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
	VIII	THANH TRA	Quyết định số 2968/QĐ - UBND, ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
78	1	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	
79	2	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	
80	3	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã	
81	4	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	
	IX	TÀI CHÍNH (chính sách thuế)	
82	1	Thủ tục kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	Quyết định số 3007/QĐ- UBND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
	X	NỘI VỤ	Quyết định số 2311/QĐ- UBND ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên
	X.1	THI ĐUA KHEN THƯỞNG	
83	1	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	
84	2	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề	
85	3	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất	
86	4	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	
	5	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND xã cho gia đình	
87	X.2	TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO	
88	6	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	
89	7	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	
90	8	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	
91	9	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	
92	10	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	
93	11	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	
94	12	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã.	
95	13	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn một xã khác	

96	14	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	
97	15	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	
	XI	KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
98	1	Thông báo thành lập tổ hợp tác	Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
99	2	Thông báo thay đổi tổ hợp tác	
100	3	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	
	XII	DÂN TỘC	
101	1	Thủ tục công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Quyết định số 2504/QĐ-UBND, ngày 27/7/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
102	2	Thủ tục đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	
	XIII	LAO ĐỘNG THƯỜNG BINH – XÃ HỘI	Quyết định số 4174 ngày 29 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên
	XIII.1	LĨNH VỰC GIẢM NGHÈO	
103	1	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	
104	2	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo phát sinh trong năm	
	XIII.2	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI	
105	1	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	
106	2	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	
107	3	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	
108	4	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	
109	5	Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	
	XIII.3	LĨNH VỰC TRẺ EM	
110	1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.	
111	2	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em a) Trường hợp chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	

		theo đề nghị của cá nhân, đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế. b) Trường hợp chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em tại cơ sở trợ giúp xã hội để chuyển đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế.	
112	3	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	
113	4	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	
114	5	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	
115	6	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	
	XIII.4	LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI	
116	1	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	
117	2	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng	
	XIII.5	LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG	
118	1	Thủ tục Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên
	XIV	CÔNG AN	
	XIV.1	LĨNH VỰC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY	
119	1	Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân	Quyết định số 2974/QĐ-BCA-C07 ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an
	XIV.2	LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ CƯ TRÚ	
120	1	Tách hộ	Quyết định số
121	2	Điều chỉnh thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư	số

		trú	5548/QĐ-BCA-C06 ngày 06/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an
122	3	Khai báo thông tin về cư trú đối với người chưa đủ điều kiện đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú	
123	4	Xác nhận thông tin về cư trú	
124	5	Đăng ký thường trú	
125	6	Xóa đăng ký thường trú	
126	7	Đăng ký tạm trú	
127	8	Gia hạn tạm trú	
128	9	Xóa đăng ký tạm trú	
129	10	Thông báo lưu trú	
130	11	Khai báo tạm vắng	
	XIV.3	QUẢN LÝ VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ VÀ PHÁO	
131	1	Thông báo khai báo vũ khí thô sơ tại Công an xã, phường, thị trấn	
	XIV.4	QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH	
132	1	Khai báo tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam bằng phiếu khai báo tạm trú	
133	2	Trình báo mất hộ chiếu phổ thông	
	XIV.5	CẤP, QUẢN LÝ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN	
134	1	Khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	
135	2	Thông báo số định danh cá nhân	
	XIV.6	KHIẾU NẠI, TỔ CÁO	
136	1	Giải quyết tố cáo không thuộc lĩnh vực tố tụng hình sự của công dân đối với lực lượng công an nhân thực hiện tại cấp xã (phải là cán bộ thuộc biên chế của lực lượng Công an)	
137	2	Giải quyết khiếu nại về quyết định hành chính, hành vi hành chính của công dân đối với lực lượng công an nhân dân thực hiện tại cấp xã (phải là cán bộ thuộc biên chế của lực lượng Công an)	
	XIV.7	ĐĂNG KÝ QUẢN LÝ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG	
138	1	Đăng ký, cấp biển số xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) lần đầu tại công an cấp xã được phân cấp đăng ký xe	
139	2	Đăng ký sang tên mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) trong điểm đăng ký tại công an cấp xã được phân cấp đăng ký xe	
140	3	Đăng ký xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) từ điểm đăng ký xe khác chuyển đến tại công an cấp xã được phân cấp đăng ký xe	
141	4	Đổi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) tại công an cấp xã được phân cấp đăng ký xe	
142	5	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) tại công an cấp xã được phân	

		cấp đăng ký xe	
143	6	Đăng ký tạm thời xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) tại công an cấp xã được phân cấp đăng ký xe	
144	7	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại công an cấp xã	
	XV	QUÂN SỰ	
	XV.1	LĨNH VỰC NGHĨA VỤ QUÂN SỰ	
145	1	Đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu	
146	2	Đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị	
147	3	Đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung	
148	4	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập	
149	5	Đăng ký ký nghĩa vụ quân sự khi chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú nơi làm việc học tập	
150	6	Đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng	
151	7	Đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến	
	XV.2	ĐỘNG VIÊN QUÂN ĐỘI	
152	1	Thủ tục đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (chủ phương tiện là cá nhân)	Quyết định số 1382/QĐ-BQP ngày 08/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Quyết định 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ
153	2	Thủ tục xóa đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (chủ phương tiện là cá nhân)	
	XV.3	LĨNH VỰC BẢO HIỂM XÃ HỘI	
154	1	Giải quyết chế độ hưu trí hàng tháng đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhập ngũ từ ngày 30/4/1975 trở về trước, có đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ trước ngày 01/4/2000	
	XV.4	LĨNH VỰC DÂN QUÂN TỰ VỆ	
155	1	Trợ cấp đối với dân quân bị ốm hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị ốm dẫn đến chết	
156	2	Trợ cấp đối với dân quân bị tai nạn hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị tai nạn dẫn đến chết	
	XV.5	LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH	
157	1	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc	
158	2	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân nhập ngũ sau ngày 30/4/1975,	

		trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc (<i>đối tượng từ trần</i>)	
--	--	---	--